Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 31.07.2019 10:25:17 +07:00

| | |
|---|---|
| **CỤM THI ĐUA CÁC TỈNH MIỀN ĐÔNG NAM BỘ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 1622 /QĐ-CĐNB | *Tây Ninh, ngày 30 tháng 7 năm 2019* |

# QUY ĐỊNH
## Về tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của Cụm thi đua các tỉnh miền Đông Nam bộ năm 2019

Căn cứ Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng.

Căn cứ Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 19/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 và Kế hoạch 05 năm (2016 - 2020) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị được Chính phủ giao; Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2019 của UBND các tỉnh trong Cụm thi đua các tỉnh miền Đông Nam bộ.

Căn cứ Hướng dẫn số 2694/HD-BTĐKT ngày 8/11/2018 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của Cụm thi đua các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Cụm thi đua các tỉnh miền Đông Nam bộ ban hành Quy định về hoạt động và bình xét thi đua của Cụm năm 2019 như sau:

### I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Cụm thi đua các tỉnh miền Đông Nam bộ (sau đây gọi tắt là Cụm) có trách nhiệm xây dựng kế hoạch công tác, nội dung, phương pháp, tổ chức phát động phong trào thi đua theo chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu đã đăng ký giao ước thi đua hàng năm giữa các tỉnh trong Cụm.

2. Các tỉnh trong Cụm thực hiện công tác thi đua, khen thưởng với tinh thần đoàn kết, hợp tác, hỗ trợ cùng phát triển; tạo sự đồng thuận cao trong các hoạt động của Cụm góp phần phát triển phong trào thi đua yêu nước trong khu vực và cả nước.

### II. TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC:

**1. Tổ chức:**

- Cụm thi đua các tỉnh miền Đông Nam bộ gồm 07 tỉnh: Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Đồng Nai, Ninh Thuận và Tây Ninh.

- Cụm có Cụm trưởng, Cụm phó do các đơn vị trong Cụm lựa chọn, giới thiệu luân phiên tại Hội nghị tổng kết thực hiện giao ước thi đua hàng năm của Cụm. Cụm trưởng, Cụm phó tổ chức điều hành hoạt động của Cụm ngay sau khi được phân công.

- Ban Thi đua - Khen thưởng của đơn vị làm Cụm trưởng, Cụm phó là Cơ quan Thường trực giúp việc Cụm trưởng, Cụm phó.

**2. Nhiệm vụ:**

2.1. Cụm trưởng:

Cụm trưởng chịu trách nhiệm trước Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương về hoạt động của Cụm và có nhiệm vụ:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động của Cụm thi đua.

- Xây dựng các tiêu chí thi đua, thang điểm phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của Cụm thi đua, các đơn vị thành viên và quy định của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

- Tổ chức ký kết giao ước thi đua, phối hợp hoạt động giữa các đơn vị thành viên, phát huy sức mạnh tổng hợp và thế mạnh của mỗi đơn vị thành viên. Phối hợp tổ chức các hoạt động chung của Cụm và trao đổi về nghiệp vụ, kinh nghiệm. Bàn các biện pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác thi đua, khen thưởng và tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến.

- Báo cáo nội dung công tác, kết quả hoạt động của Cụm thi đua với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương); tổ chức chấm điểm thi đua cho các đơn vị trong Cụm thi đua; trình Thủ tướng Chính phủ tặng "Cờ thi đua của Chính phủ" và "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ" cho các đơn vị trong Cụm theo quy định.

- Tổ chức sơ kết 6 tháng và tổng kết năm thực hiện giao ước thi đua của Cụm.

2.2. Cụm phó:

- Phối hợp với Cụm trưởng xây dựng chương trình, kế hoạch, quy chế và điều hành hoạt động của Cụm thi đua.

- Thay mặt Cụm trưởng giải quyết một số công việc của Cụm khi Cụm trưởng ủy quyền.

- Phối hợp với đơn vị Cụm trưởng tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động của Cụm thi đua.

2.3. Cơ quan Thường trực giúp việc Cụm trưởng:

- Dự thảo kế hoạch, chương trình công tác, chuẩn bị nội dung và các điều kiện, tham mưu tổ chức các hoạt động của Cụm thi đua.

- Phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng các tỉnh thành viên trong Cụm đánh giá tình hình tổ chức thực hiện các phong trào thi đua và công tác khen thưởng. Rà soát, tổng hợp điểm thi đua của các tỉnh thành viên theo thang Bảng điểm được các đơn vị trong Cụm thống nhất và quy chế hoạt động của Cụm thi đua.

- Chuẩn bị nội dung các Hội nghị sơ kết, tổng kết của Cụm thi đua và thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Cụm trưởng, Cụm phó giao.

- Liên hệ Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia lấy số liệu về An toàn giao thông đối với các tỉnh, phục vụ cho việc rà soát, chấm điểm thi đua của các tỉnh trong Cụm.

2.4. Các tỉnh thành viên trong Cụm:

- Đăng ký các nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ thi đua năm 2019, kèm theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của năm gửi Cụm trưởng, Cụm phó và các tỉnh thành viên trong tháng 4.

- Tham gia xây dựng nội dung và các tiêu chí thi đua, thang bảng điểm của Cụm thi đua. Tổ chức phát động các phong trào thi đua, thực hiện công tác khen thưởng gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng địa phương.

- Tham gia đầy đủ và đúng thành phần các hoạt động của Cụm.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung đã ký kết giao ước thi đua.

- Phát hiện, tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, cách làm mới có hiệu quả trong phong trào thi đua.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua của địa phương mình. Tự chấm điểm thi đua theo Quy chế hoạt động của Cụm và gửi báo cáo cho Cụm trưởng theo đúng quy định.

**3. Chế độ làm việc**

a) Chế độ báo cáo:

- Báo cáo gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương *(Bao gồm Vụ III và Cơ quan Đại diện Văn phòng Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Thành phố Hồ Chí Minh)*:

+ Báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 05/7/2019 và báo cáo tổng kết thực hiện giao ước thi đua các tỉnh trong Cụm kèm theo bảng Phụ lục tự chấm điểm của Ủy ban nhân dân tỉnh ký gửi trước ngày 15/02/2020.

+ Báo cáo kết quả việc rà soát, tổng hợp chấm điểm thi đua của Cụm đối với các tỉnh thành viên gửi Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương chậm nhất 07 ngày trước khi tiến hành tổ chức Hội nghị tổng kết Cụm.

- Các văn bản gửi Cụm trưởng, Cụm phó và các tỉnh trong Cụm gồm:

+ Bản đăng ký thi đua hoặc đăng ký chỉ tiêu thi đua của các tỉnh kèm theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân các tỉnh về chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2019 gửi về Cụm trưởng trong tháng 4 năm 2019. Trường hợp các tỉnh thành viên trong Cụm có điều chỉnh chỉ tiêu thi đua của tỉnh thì có văn bản gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Thường trực Cụm trưởng và Cụm phó trước ngày 31/10/2019; Sau thời hạn nêu trên việc điều chỉnh chỉ tiêu thi đua của các tỉnh sẽ không được chấp thuận.

+ Báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm do Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh ký gửi trước 05/7/2019.

+ Báo cáo tổng kết thực hiện giao ước thi đua và Bảng Phụ lục tự chấm điểm của Ủy ban nhân dân tỉnh gửi trước ngày 15/02/2020 *(gửi file qua email cho Thường trực Cụm Trưởng tổng hợp)*. Đồng thời gửi kèm theo: báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của Ủy ban nhân dân tỉnh đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp cuối năm *(lấy mốc số liệu báo cáo đến ngày 31/12/2019)* có dấu xác nhận của UBND tỉnh và các văn bản minh chứng cho việc tự chấm điểm.

+ Báo cáo tham luận về nhân tố mới, cách làm hay hiệu quả hoặc điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt theo yêu cầu của Cụm trưởng (kèm theo Video minh họa).

b) Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm:

- Thành phần:

+ Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương phụ trách Cụm.

+ Đại diện Lãnh đạo: Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Vụ III, lãnh đạo và chuyên viên Cơ quan Đại diện Văn phòng Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh là đơn vị Cụm trưởng, Cụm phó.

+ Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các tỉnh trong Cụm.

+ Đại diện Lãnh đạo và chuyên viên Ban Thi đua - Khen thưởng các tỉnh trong Cụm.

+ Đại diện các tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến được chọn giới thiệu, báo cáo tham luận tại Hội nghị.

+ Cơ quan thông tin báo chí Trung ương và địa phương.

- Nội dung:

+ Đánh giá sơ kết việc thực hiện các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký và biện pháp triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm của các tỉnh trong Cụm.

+ Trao đổi nghiệp vụ về công tác thi đua, khen thưởng.

+ Giới thiệu các mô hình mới, các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua.

+ Rà soát các tiêu chí chấm điểm của năm trước, bổ sung hoặc loại bớt các tiêu chí không còn phù hợp, thảo luận, thống nhất sửa đổi quy chế hoạt động của Cụm thi đua (nếu cần).

- Thời gian và địa điểm:

Tổ chức trong tháng 7 tại địa phương của đơn vị Cụm phó.

c) Hội nghị tổng kết:

- Thành phần:

+ Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương phụ trách Cụm.

+ Đại diện Lãnh đạo: Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Vụ III, lãnh đạo và chuyên viên Cơ quan Đại diện Văn phòng Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh trong Cụm.

+ Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các tỉnh trong Cụm.

+ Đại diện Lãnh đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh Tây Ninh; Đại diện Lãnh đạo Văn phòng UBND các tỉnh trong Cụm.

+ Đại diện Lãnh đạo và chuyên viên Ban Thi đua - Khen thưởng các tỉnh trong Cụm.

+ Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng của tỉnh đang giữ nhiệm vụ Cụm trưởng và Cụm phó Cụm thi đua các tỉnh Tây Nam bộ.

+ Cơ quan thông tin, báo chí Trung ương và địa phương tổ chức Hội nghị.

+ Đại diện các tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến được chọn giới thiệu, báo cáo tham luận tại Hội nghị.

- Nội dung:

+ Đánh giá kết quả hoạt động của Cụm thi đua trong năm và bàn biện pháp triển khai nhiệm vụ năm tới; Phổ biến các điển hình tiêu biểu và cách làm hay của các tỉnh trong Cụm.

+ Thông báo kết quả đánh giá, chấm điểm, xếp loại thi đua của các tỉnh thành viên.

+ Giới thiệu Cụm trưởng và Cụm phó mới.

+ Phát động phong trào thi đua và ký kết giao ước thi đua.

- Thời gian và địa điểm:

Tổ chức trước ngày 15 tháng 3 năm 2020 tại địa phương của đơn vị Cụm trưởng.

* Họp trù bị: Họp trù bị được tổ chức họp trước một ngày khi tổ chức Hội nghị tổng kết.

- Thành phần gồm:

+ Đại diện Lãnh đạo Vụ III, lãnh đạo và chuyên viên Cơ quan Đại diện Văn phòng Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Thành phố Hồ Chí Minh theo dõi Cụm.

+ Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các tỉnh trong Cụm.

+ Đại diện Lãnh đạo và chuyên viên Ban Thi đua - Khen thưởng các tỉnh trong Cụm.

- Nội dung:

+ Thảo luận, thống nhất chương trình, các văn bản dự thảo chuẩn bị cho nội dung Hội nghị chính thức.

+ Xem xét, rà soát Bảng điểm tự chấm của từng tỉnh để đi đến thống nhất kết quả chấm điểm, xếp hạng thi đua và suy tôn đề nghị khen thưởng.

## III. CÁC NỘI DUNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA

1. Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh (gồm 18 tiêu chí, với tổng số điểm thi đua là 550 điểm).

2. Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, xây dựng hệ thống chính trị (gồm 05 tiêu chí, với tổng số điểm thi đua là 200 điểm).

3. Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng (gồm 07 tiêu chí, với tổng số điểm thi đua là 200 điểm).

(Kèm theo Phụ lục tiêu chí thi đua và thang điểm thi đua của 03 nội dung trên).

## IV. NGUYÊN TẮC VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM

Tổng số điểm thi đua là 1.000 điểm, trong đó tổng điểm thực hiện 03 nội dung thi đua quy định tại Chương III của Quy định này là 950 điểm và 50 điểm thưởng.

### 1. Nguyên tắc chấm điểm

a) Đối với các tiêu chí định lượng:

Các tiêu chí định lượng *(Tiêu chí 1 đến tiêu chí 16, tiêu chí 17.1, 17.3, 18 của nội dung I và tiêu chí 3, 4 của nội dung II),* các tỉnh căn cứ các chỉ tiêu, kế hoạch của Chính phủ giao cho từng tỉnh hàng năm, những chỉ tiêu, kế hoạch Chính phủ không giao thì căn cứ vào Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân từng tỉnh hoặc báo cáo tổng kết thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của Ủy ban nhân dân các tỉnh được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua vào cuối năm và báo cáo đánh giá cuối năm của Tỉnh ủy các tỉnh để chấm điểm.

b) Đối với các tiêu chí định tính (*Tiêu chí 17.2 của nội dung I, các tiêu chí 1, 2, 5 của nội dung II)* các tỉnh căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ và Nghị quyết của Tỉnh ủy, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh để chấm điểm.

c) Đối với các nội dung không có trong Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thì lấy số liệu từ các sở, ngành, đoàn thể tỉnh để chấm điểm.

d) Sau khi gửi báo cáo tổng kết thực hiện giao ước thi đua cùng với Bảng tự chấm điểm thì không được điều chỉnh lại số liệu đã báo cáo, chỉ chấp nhận điều chỉnh số liệu đối với trường hợp trong báo cáo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã thể hiện số liệu đúng nhưng trong Bảng điểm sai do lỗi đánh máy.

**2. Quy trình và phương pháp chấm điểm**

- Bước 1: Các tỉnh thành viên tự chấm cho cả 03 nội dung thi đua I, II, III với tổng số điểm tối đa là 950 điểm và gửi Cụm trưởng theo quy định.

- Bước 2: Cụm trưởng và Cụm phó tổng hợp, rà soát, tính điểm thưởng, điểm trừ của nội dung I, II, trao đổi và thống nhất với các tỉnh thành viên.

- Bước 3: Cụm trưởng tổng hợp kết quả chấm điểm báo cáo về Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương 07 ngày trước khi tổ chức Hội nghị tổng kết hoặc chậm nhất ngày 15/02/ 2020.

- Bước 4: Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương rà soát, thẩm định lại việc chấm điểm của các địa phương, tính điểm thưởng, điểm trừ, gửi cho Cụm trưởng để thông báo cho các tỉnh thành viên, giải quyết những thắc mắc, khiếu nại (nếu có) trước khi tổ chức Hội nghị tổng kết (điểm sau khi thống nhất giữa Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương với Cụm là điểm cuối cùng).

**3. Phương pháp chấm điểm**

a) Đối với tiêu chí định lượng:

Số điểm đạt được = điểm chuẩn x số % đạt được.

Công thức tính số % đạt được cụ thể như sau:

- Các tiêu chí tính ngược:

Các tiêu chí tính ngược, nghĩa là nếu số thực hiện thấp hơn so với kế hoạch là vượt kế hoạch, nếu số thực hiện cao hơn so với kế hoạch là chưa hoàn thành kế hoạch. Các tiêu chí tính ngược gồm: Tiêu chí "Giảm số vụ phạm pháp hình sự"; "An toàn giao thông".

Công thức tính như sau:

Số % đạt được = 200% - (TH/KH) x 100%.

Trong đó: TH: Là kết quả thực hiện.

KH: Là kế hoạch.

* **Ví dụ 1:** Tỉnh A năm 2018 xảy ra 100 vụ phạm pháp hình sự, năm 2019 xảy ra 110 vụ. Điểm của tiêu chí này đối với tỉnh A được tính như sau:

Số % đạt được = 200% - (TH/KH) x 100%.

= 200% - (110/100) x 100% = 90%.

Số điểm đạt được = điểm chuẩn x số % đạt được = 20 x 90% = 18 điểm.

- Riêng đối với tiêu chí an toàn giao thông, giảm 5% số vụ tai nạn giao thông so với năm trước nghĩa là kế hoạch của năm sau bằng 95% số vụ của năm trước đã xảy ra.

* **Ví dụ 2:** Năm 2018 xảy ra 100 vụ, năm 2019 xảy ra 90 vụ, điểm chuẩn trong tiêu chí này là 20 điểm (Mục tiêu cần giảm 5% nghĩa là số kế hoạch năm 2018 là 95 vụ).

Số % đạt được = 200% - (TH/KH) x 100%.

= 200% - (90/95) x 100% = 105,26 %

Số điểm đạt được: = điểm chuẩn x số % đạt được = 20 x 105,26% = 21,05 điểm.

- Các tiêu chí còn lại:

Số % đạt được = (TH/KH) x 100%.

Nếu số thực hiện cao hơn so với kế hoạch là vượt kế hoạch; nếu số thực hiện thấp hơn so với kế hoạch là chưa hoàn thành kế hoạch.

* **Ví dụ 3:** Trong tiêu chí Tổng thu ngân sách: Kế hoạch là 50, thực hiện là 52, điểm chuẩn trong tiêu chí này là 150 điểm.

Số % đạt được = (TH/KH) x 100%

= (52/50) x 100% = 104%

Số điểm đạt được = điểm chuẩn x số % đạt được = 150 x 104% = 156 điểm.

* **Ví dụ 4:** Trong tiêu chí giảm tỷ hộ nghèo: Kế hoạch là giảm 2%, thực hiện giảm được 1,8%, điểm chuẩn của tiêu chí này là 30 điểm.

Số % đạt được = (TH/KH) x 100%

= (1,8/2) x 100% = 90%

Số điểm đạt được = điểm chuẩn x số % đạt được = 30 x 90% = 27 điểm.

b) Đối với các tiêu chí định tính:

- Tại tiêu chí 17.2 của nội dung I, các tiêu chí 1, 2, 5 của nội dung II các tỉnh căn cứ Nghị quyết của Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc các sở, ngành, đoàn thể tỉnh để làm cơ sở tự chấm điểm.

- Đối với tiêu chí 14,15,16 của Nội dung I về kết quả xếp hạng chỉ số cải cách hành chính PAR Index, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh PAPI được sự thống nhất của đa số các tỉnh thành viên trong Cụm, đến thời điểm tổ chức tổng kết hoạt động của Cụm, nếu

Bộ Nội vụ chưa có kết quả xếp hạng năm 2019, thì lấy kết quả xếp hạng năm 2018 để xếp thứ hạng cho 07 tỉnh trong Cụm theo thứ tự từ 01 đến 07 và làm cơ sở chấm điểm năm 2019. Tỉnh xếp vị trí số 01 trong Cụm được tính 20 điểm, các tỉnh tiếp theo trong Cụm cứ xếp sau 01 hạng thì bị trừ 0,5 điểm.

*** Ví dụ:** Năm 2018, tỉnh Bình Dương xếp thứ 10/63 tỉnh, thành; tỉnh Đồng Nai xếp thứ 15/63 tỉnh, thành; tỉnh Tây Ninh xếp thứ 19/63 tỉnh thành...Vậy cách tính điểm như sau: Tỉnh Bình Dương xếp thứ nhất được 20 điểm, tỉnh Đồng Nai xếp thứ nhì được 19,5 điểm, tỉnh Tây Ninh xếp thứ ba được 19 điểm... cho đến tỉnh xếp cuối cùng của 07 tỉnh trong Cụm.

- Đối với các tiêu chí của Nội dung III "Thực hiện nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng", các tỉnh căn cứ vào kết quả thực hiện và tự chấm điểm, sau đó Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương thẩm định, chấm lại và cho kết quả chấm điểm cuối cùng của Nội dung III.

c) Một số tiêu chí khác:

- Tiêu chí "Giảm tỷ lệ hộ nghèo so với kế hoạch": Được sự thống nhất của đa số các tỉnh thành viên trong Cụm, căn cứ chỉ tiêu đăng ký giao ước thi đua năm 2019 và kết quả thực hiện giảm tỷ lệ hộ nghèo các tỉnh thành viên trong Cụm đạt được cuối năm để đánh giá, tính điểm và thẩm định.

- Tiêu chí "Xây dựng Trường học đạt chuẩn Quốc gia": Căn cứ vào chỉ tiêu do Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong năm học 2018 - 2019 và kết quả thực hiện của năm học 2018 - 2019.

- Tiêu chí "Giảm số vụ phạm pháp hình sự so với năm trước": Căn cứ kết quả đã được Cụm chấm điểm năm 2018 và số vụ phạm pháp hình sự xảy ra trong năm 2019 để so sánh chấm điểm.

- Tiêu chí "Công tác quốc phòng", số liệu do Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh cung cấp.

- Tiêu chí "An toàn giao thông": Căn cứ số liệu về An toàn giao thông năm 2019 của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia.

**4. Quy định về điểm thưởng và điểm trừ**

a) Điểm thưởng

Tổng số điểm thưởng tối đa là 50 điểm và thực hiện như sau:

- Điểm do các tỉnh tự chấm, Cụm trưởng rà soát:

+ Thưởng cho các tiêu chí định lượng của Nội dung I, Nội dung II (các tiêu chí 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11,12, 13.1,17.3,18 của Nội dung I và tiêu chí 4 của Nội dung II), cứ vượt 1% kế hoạch thì được thưởng 1% điểm chuẩn của tiêu chí đó, nhưng không vượt quá 10% điểm chuẩn. Tổng điểm thưởng của Nội dung này không quá 30 điểm (các tỉnh không tự thưởng).

+ Đối với tiêu chí "Giảm tỷ lệ hộ nghèo so với kế hoạch", "Số lượng xã đạt chuẩn nông thôn mới": Được sự thống nhất của đa số các tỉnh thành viên trong

Cụm, đối với địa phương không còn hộ nghèo, 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới thì được chấm tròn điểm, nếu chứng minh được điểm mới trong thực hiện các tiêu chí thì sẽ cộng thêm điểm thưởng tối đa cho từng tiêu chí.

+ Đối với tiêu chí 14,15,16 của Nội dung I về kết quả xếp hạng chỉ số cải cách hành chính PAR Index, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh PAPI được sự thống nhất của đa số các tỉnh thành viên trong Cụm, đến thời điểm tổ chức tổng kết hoạt động của Cụm, nếu Bộ Nội vụ có kết quả xếp hạng năm 2019, thì sẽ lấy kết quả năm 2019 so sánh với năm 2018, tỉnh có thứ hạng tăng 01 bậc thì được 0,2 điểm thưởng nhưng không quá 02 điểm thưởng.

- Điểm do Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương xét:

+ Thưởng tối đa 05 điểm cho tỉnh có các nội dung thực hiện sáng tạo, có hiệu quả nổi bật trong tổ chức các phong trào thi đua (trên cơ sở theo dõi, đánh giá trên phạm vi toàn quốc).

+ Thưởng tối đa 05 điểm cho địa phương làm tốt công tác tuyên truyền về công tác thi đua, khen thưởng; phát hiện, bồi dưỡng, nhân điển hình tiên tiến và trao đổi nghiệp vụ trên Tạp chí Thi đua - Khen thưởng, Cổng thông tin điện tử của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương (trên cơ sở theo dõi, đánh giá trên phạm vi toàn quốc).

+ Thưởng tối đa 05 điểm cho địa phương có tỷ lệ cao nhất về khen thưởng cho công nhân, nông dân và người trực tiếp lao động (trên cơ sở theo dõi, đánh giá trên phạm vi toàn quốc).

b) Điểm trừ:

- Điểm trừ do Cụm thi đua xét:

+ Các đơn vị thành viên trong Cụm thi đua nếu không thực hiện nghiêm túc các nội dung trong quy chế hoạt động của Cụm sẽ bị trừ tối đa 10 điểm.

+ Gửi báo cáo sơ kết tình hình thực hiện giao ước thi đua 06 tháng đầu năm (tính thời gian gửi theo dấu bưu điện nơi gửi) cho đơn vị Cụm trưởng không đúng thời gian quy định: Cứ trễ dưới 05 ngày trừ 01 điểm, từ 5 đến 10 ngày trừ 02 điểm và từ 11 ngày trở lên trừ 03 điểm.

+ Gửi báo cáo tổng kết thực hiện giao ước thi đua kèm theo Bảng điểm tự chấm và báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp kết thúc năm (tính thời gian gửi theo dấu bưu điện nơi gửi) cho đơn vị Cụm trưởng không đúng thời gian quy định: Cứ trễ dưới 05 ngày trừ 01 điểm, từ 05 đến dưới 10 ngày trừ 03 điểm và từ 10 ngày đến dưới 20 ngày trừ 05 điểm.

+ Trường hợp đã gửi Báo cáo nhưng Cụm trưởng chưa nhận hoặc không nhận được, đã thông báo cho các tỉnh thành viên biết mà các tỉnh không gửi bổ sung thì xem như không gửi.

+ Tỉnh có Lãnh đạo là Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên, sẽ bị trừ 20 điểm trong tổng số điểm; đồng thời không được xếp hạng Nhất trong Cụm.

+ Đối với tiêu chí thi đua thứ 5 của Nội dung II về tỷ lệ các Đoàn thể so với kế hoạch: Cứ 1 đoàn thể không đạt danh hiệu thi đua cao nhất theo quy định của từng đoàn thể (vững mạnh) thì trừ 02 điểm (Căn cứ báo cáo của Ban Dân vận Tỉnh ủy).

+ Cách tính điểm và nội dung điểm trừ của Nội dung III về thực hiện công tác thi đua, khen thưởng thực hiện theo Công văn số 2694/HD-BTĐKT ngày 08/11/2018 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

Các nội dung điểm trừ các tỉnh thành viên trong Cụm sẽ bị trừ trong tổng số điểm sau khi Cụm chấm.

- Điểm trừ do Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương xét:

+ Trừ 10 điểm đối với tỉnh trong năm đảm nhiệm Cụm trưởng, Cụm phó nhưng năm đó Cụm không ban hành được kế hoạch, chương trình hoạt động của Cụm.

+ Không thực hiện tốt trách nhiệm của đơn vị Cụm trưởng, Cụm phó.

## V. BÌNH XÉT THI ĐUA VÀ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

### 1. Cơ sở bình xét thi đua

a) Trên cơ sở nội dung báo cáo tổng kết thực hiện giao ước thi đua, kết quả tự chấm điểm của các tỉnh, Cụm trưởng, Cụm phó rà soát, tổng hợp, trao đổi, thống nhất với thành viên trong Cụm về kết quả điểm, báo cáo Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương chậm nhất 07 ngày trước khi tổ chức Hội nghị tổng kết. Báo cáo số liệu, lấy mốc thời điểm đến hết ngày 31/12/2019.

b) Khi có từ 02 tỉnh trở lên có tổng số điểm bằng nhau thì sẽ chọn tỉnh có số điểm của Nội dung I cao hơn. Trường hợp 02 tỉnh trở lên có tổng số điểm bằng nhau (đồng thời số điểm của Nội dung I bằng nhau) thì áp dụng hình thức bỏ phiếu để thống nhất.

c) Căn cứ vào kết quả tổng hợp chấm điểm của các tỉnh thành viên trong Cụm và ý kiến nhận xét, kết quả rà soát, thẩm định lại việc chấm điểm của các tỉnh trong Cụm và tính lại điểm thưởng, điểm trừ theo quy định của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương; Cụm xếp hạng, suy tôn các tỉnh trong Cụm đề nghị Chính phủ tặng Cờ thi đua và Thủ tướng Chính phủ tặng 02 Bằng khen cho các tỉnh có điểm thấp hơn liền kề theo quy định.

### 2. Các trường hợp không xét thi đua

a) Các tỉnh không đăng ký và ký kết giao ước thi đua hàng năm tại Cụm thi đua hoặc có các vụ việc tiêu cực tham nhũng, sai phạm nghiêm trọng trong việc thực hiện

chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các đơn vị điều chỉnh số liệu sau khi Cụm đã kiểm tra, đối chiếu thống nhất điểm.

b) Không gửi báo cáo tổng kết thực hiện giao ước thi đua năm hoặc gửi sau 20 ngày so với thời gian quy định (tính theo dấu bưu điện).

c) Chưa xét thi đua đối với những địa phương có dấu hiệu sai phạm đang chờ các cơ quan có thẩm quyền kết luận.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nội dung đã ký kết giao ước thi đua và các nội dung trong Quy định này, các tỉnh thành viên trong Cụm tổ chức, phát động các phong trào thi đua yêu nước nhằm triển khai, thực hiện tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu, kế hoạch của Chính phủ và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh.

Trên đây là Quy định về hoạt động và bình xét thi đua của Cụm thi đua các tỉnh miền Đông Nam bộ. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, đề nghị các tỉnh thành viên phản ánh bằng văn bản về Cụm trưởng, Cụm phó để xem xét điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

***Nơi nhận:***
- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương phụ trách Cụm Đông Nam bộ;
- CQĐDVP tại TP. HCM, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Chủ tịch UBND các tỉnh trong Cụm Đông Nam bộ;
- Ban Thi đua - Khen thưởng các tỉnh Đông Nam bộ;
- Lưu: VT, BTĐ.

**CỤM TRƯỞNG**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH TÂY NINH**
**Phạm Văn Tân**